

Số: *10883*/BKHDĐT-GSTĐĐTV/v lập và gửi báo cáo giám sát,  
đánh giá đầu tư năm 2012Hà Nội, ngày *27* tháng 12 năm 2012

Kính gửi:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế nhà nước, các Tổng công ty 91,  
Tổng Công ty Đầu tư Kinh doanh vốn Nhà nước.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 113/2009/NĐ-CP ngày 15/12/2009 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư, thời hạn gửi báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm 2012 là ngày 20 tháng 01 năm 2013. Để đảm bảo tiến độ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về công tác giám sát, đánh giá đầu tư năm 2012, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các cơ quan thực hiện:

1. Lập báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2012 theo Mẫu số 01 Thông tư số 13/2010/TT-BKH ngày 02/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư. Trong đó lưu ý báo cáo đầy đủ các thông tin quy định tại báo cáo chính và các phụ biểu (01; 02; 03).

Để có số liệu tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về các dự án khởi công mới trong năm 2012 và tình hình nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản tính đến 31/12/2012 theo tinh thần Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị các cơ quan báo cáo bổ sung số liệu theo các Mẫu biểu (Phụ lục 1, Phụ lục 2) kèm theo.

2. Chỉ đạo chủ đầu tư/ban quản lý dự án các dự án quan trọng quốc gia, dự án thành phần thuộc dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A (sử dụng 30% vốn nhà nước trở lên) thuộc phạm vi quản lý lập báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện đầu tư năm 2012 theo Mẫu số 03 Thông tư số 13/2010/TT-BKH và gửi về

Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo thời hạn quy định. Trường hợp Dự án quan trọng quốc gia gồm nhiều dự án thành phần, chủ đầu tư dự án thành phần ngoài việc gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, còn gửi tới chủ đầu tư dự án thành phần chính của Dự án quan trọng quốc gia để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Tổng hợp tình hình thực hiện các dự án quan trọng quốc gia, dự án thành phần thuộc dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A (sử dụng 30% vốn nhà nước trở lên) thuộc phạm vi quản lý theo mẫu biểu (Phụ lục 3) kèm theo và gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư cùng báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2012.

Báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư và báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án thành phần thuộc dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A (sử dụng 30% vốn nhà nước trở lên) năm 2012 gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/01/2013 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (kèm theo các mẫu biểu);
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (kèm theo các mẫu biểu);
- Lưu VP, GS&TĐĐT (K).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Trung**

(Phụ lục 1: kèm theo văn bản số 10883 /BKHĐT-GSTĐĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**TỔNG SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2012 VÀ PHÂN THEO CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ**

TT	Nội dung	Số lượng	Số dự án theo nguồn vốn đầu tư(*)					Ghi chú
			Hỗ trợ có MT từ NSTW	Cân đối NSĐP	TPCP	XSKT và QLK (***)	ODA	
<b>1</b>	<b>Dự án quan trọng quốc gia</b>							
a	- Dự án chuyển tiếp (**)							
b	- Dự án khởi công mới							
c	- Dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm							
<b>2</b>	<b>Dự án nhóm A</b>							
a	- Dự án chuyển tiếp							
b	- Dự án khởi công mới							
c	- Dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm							
<b>3</b>	<b>Dự án nhóm B</b>							
a	- Dự án chuyển tiếp							
b	- Dự án khởi công mới							
c	- Dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm							
<b>4</b>	<b>Dự án nhóm C</b>							
a	- Dự án chuyển tiếp							
b	- Dự án khởi công mới							
c	- Dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm							
<b>5</b>	<b>Tổng cộng</b>							
a	- Dự án chuyển tiếp							
b	- Dự án khởi công mới							
c	- Dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm							

Ghi chú: (\*) Một dự án có thể sử dụng nhiều nguồn vốn

(\*\*) Dự án chuyển tiếp là dự án khởi công trước năm 2012.

(\*\*\*) XSKT và QLK là nguồn vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết và các nguồn quản lý qua ngân sách khác (phí, lệ phí để lại đầu tư,...)

(\*\*\*\*) Các nguồn khác bao gồm: Vốn tín dụng ĐTPT của NN, vốn vay thương mại có bảo lãnh của NN, vốn ĐTPT của DNNN.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên và đóng dấu)

(Phụ lục 2: kèm theo văn bản số 10883 /BKHĐT-GSTĐĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**BẢNG TỔNG HỢP NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2012**

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2012	Tổng giá trị khối lượng thực hiện năm 2012	Tổng giá trị giải ngân năm 2012	Tổng giá trị còn nợ đọng lũy kế đến 31/12/2012
I	<b>Tổng cộng vốn đầu tư phát triển của NN</b>				
1	Hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW				
2	Cân đối NSĐP				
3	Vốn TPCP				
4	Xổ số kiến thiết và các nguồn QL qua NS khác				
5	ODA				
6	Các nguồn khác				
a	- Tín dụng ĐTPPT của nhà nước				
b	- Vay thương mại có bảo lãnh của NN				
c	- Vốn ĐTPPT của DNNN				
II	<b>Vốn vay thương mại của DNNN</b>				
III	<b>Vốn đầu tư từ khu vực ngoài NN</b>				
1	Vốn FDI				
2	Vốn trong nước				
	<b>Tổng cộng (I+II+III)</b>				

Ghi chú: Để tránh trùng lặp, các Bộ, ngành chỉ tổng hợp số liệu thuộc phạm vi quản lý, không thống kê số liệu của các Tập đoàn, Tổng công ty 91.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên và đóng dấu)

*(Phụ lục 3: kèm theo văn bản số 10883 /BKHĐT-GSTĐĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA VÀ DỰ ÁN NHÓM A (SỬ DỤNG 30% VỐN NHÀ NƯỚC TRỞ LÊN) NĂM 2012**

**Đơn vị vốn: tỷ đồng**

S T T	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô, công suất	Vốn đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2012			Giá trị thực hiện		Giải ngân		Chấp hành Chế độ BC GS, ĐGĐT
				Tổng vốn đầu tư	Vốn NN	Vốn khác	Tổng	Vốn NN	Vốn khác	Thực hiện đến 31/12/2012	Lũy kế đến 31/12/2012	Giải ngân 31/12/ 2012	Lũy kế đến 31/12/2012	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Dự án quan trọng quốc gia													
1														
2														
II	Dự án nhóm A													
1														
2														
3														
III	Tổng cộng													

Ghi chú (cột 15):

- Báo cáo đầy đủ, đúng quy định: Đ
- Báo cáo không đầy đủ: K
- Không báo cáo: 0

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

Ký, đóng dấu